

Số: /KH-UBND

Vinh Châu, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn thị xã Vinh Châu

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành;

Căn cứ Công văn số 9344/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thống kê đất đai năm 2023 và chuẩn bị kiểm kê đất đai năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Ủy ban nhân dân thị xã Vinh Châu ban hành Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn thị xã Vinh Châu, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 để đánh giá chính xác hiện trạng sử dụng đất của từng đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện; hiện trạng quỹ đất đang quản lý, sử dụng, quỹ đất đã đưa vào sử dụng nhưng còn để hoang hóa, quỹ đất chưa sử dụng; đánh giá đúng thực trạng tình hình quản lý, sử dụng, tình hình biến động đất đai, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; tình hình thực hiện đo đạc, cấp giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất trên địa bàn thị xã.

2. Yêu cầu

Việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cần phải được tổ chức thực hiện một cách chặt chẽ, chính xác kết quả điều tra kiểm kê thực địa, nhất là về sự phù hợp của số liệu và bản đồ với hiện trạng quản lý, sử dụng đất trên địa bàn thị xã.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG KIỂM KÊ ĐẤT, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1. Phạm vi

Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tiến hành trong phạm vi toàn thị xã, trong đó xã, phường là đơn vị cơ bản thực hiện kiểm kê đất đai. Kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 của cấp xã là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của thị xã.

Kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì xây dựng và thực hiện; đối với cấp thị xã do Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức thực hiện.

2. Đối tượng

Đối tượng kiểm kê đất đai gồm: Kiểm kê về loại đất, về loại đối tượng sử dụng đất, loại đối tượng được nhà nước giao quản lý đất được thực hiện theo quy định tại Điều 9 và Điều 10 Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và các quy định pháp luật hiện hành.

III. NỘI DUNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI VÀ XÂY DỰNG BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

1. Nội dung kiểm kê đất đai

Kiểm kê chi tiết các loại đất, loại đối tượng sử dụng đất theo Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT.

Kiểm kê diện tích đất ngập nước, đất khu bảo tồn thiên nhiên, đất cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo quy định tại Điều 16 và Điều 35 của Luật Đa dạng sinh học.

Tình hình sử dụng đất do doanh nghiệp nhà nước; doanh nghiệp cổ phần hóa quản lý sử dụng đất; đất nông lâm nghiệp; đất các dự án nhà ở thương mại; đất các công trình sự nghiệp ngoài công lập; công trình công cộng có mục đích kinh doanh; đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích.

2. Nội dung lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được xây dựng trên phạm vi toàn thị xã theo đơn vị hành chính cấp xã, huyện. Trong đó, bản đồ hiện trạng sử dụng

đất cấp xã được lập là bản đồ hiện trạng sử dụng đất cơ bản, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã. Nội dung, phương pháp và ký hiệu thể hiện trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT.

3. Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đến năm 2024

Trên cơ sở số liệu kiểm kê đất đai đã được tổng hợp, thực hiện phân tích, đánh giá đúng thực trạng tình hình sử dụng quỹ đất, tình hình biến động đất đai, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tình hình giao đất, cho thuê đất, đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính của từng đơn vị hành chính cấp xã, huyện. Phân tích, làm rõ những nguyên nhân hạn chế, yếu kém và đề xuất biện pháp khắc phục.

4. Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024

Trên cơ sở số liệu kiểm kê diện tích đất đai năm 2024, số liệu kiểm kê đất đai năm 2019 và số liệu thống kê đất đai các năm 2020, năm 2021, năm 2022 và năm 2023, từng cấp phải xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai tại thời điểm năm 2024. Nội dung báo cáo như sau:

- Tình hình tổ chức thực hiện; phương pháp điều tra, thu thập số liệu kiểm kê đất đai, nguồn gốc số liệu thu thập tại cấp xã, cấp huyện và đánh giá độ tin cậy của số liệu thu thập và số liệu tổng hợp; các thông tin khác có liên quan đến số liệu; nguồn tài liệu và phương pháp lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng sử dụng đất theo các chỉ tiêu kiểm kê; đánh giá tình hình biến động và phân tích nguyên nhân biến động về sử dụng đất giữa năm kiểm kê với số liệu của 02 kỳ kiểm kê gần nhất; đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất trong kỳ kiểm kê đất đai; tình hình giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nhưng chưa thực hiện; tình hình và nguyên nhân chuyển mục đích sử dụng đất khác với hồ sơ địa chính; tình hình chuyển đổi cơ cấu đất trồng lúa; tình hình tranh chấp, giải quyết tranh chấp địa giới hành chính thực hiện trong kỳ kiểm kê (nếu có).

- Đề xuất, kiến nghị biện pháp tăng cường quản lý đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KIỂM KÊ VÀ LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1. Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được thực hiện theo đúng phương pháp quy định tại Thông tư 27/2018/TT-BTNMT; trong đó phải khoanh vẽ tất cả các khoanh đất theo từng loại đất của từng đối tượng sử dụng đất, đối tượng quản lý đất cần kiểm kê trong phạm vi hành chính từng xã, phường lên bản đồ điều tra để bảo đảm tổng hợp đầy đủ số liệu kiểm kê đất đai.

2. Áp dụng công nghệ thông tin để thực hiện số hóa toàn bộ kết quả điều tra, khoanh vẽ các loại đất, các loại đối tượng kiểm kê và sử dụng phần mềm kiểm kê để

tổng hợp đầy đủ, chính xác số liệu kiểm kê; đồng thời lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp ở dạng số để khai thác sử dụng thuận tiện, lâu dài.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để bảo đảm chất lượng số liệu kiểm kê và bản đồ hiện trạng sử dụng đất phản ánh đúng thực tế sử dụng đất.

4. Đơn vị, cá nhân trực tiếp thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất có trách nhiệm tự kiểm tra kết quả trong suốt quá trình thực hiện và sau khi hoàn thành mỗi sản phẩm.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường kiểm tra kết quả thực hiện trước khi tiếp nhận; kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trước khi phê duyệt.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra kết quả thực hiện của các xã, phường trước khi tiếp nhận; kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của thị xã trước khi trình Ủy ban nhân dân thị xã phê duyệt.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ THỜI GIAN HOÀN THÀNH

1. Thời điểm kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.

2. Thời gian thực hiện và thời điểm nộp báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được quy định như sau:

- Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai thực hiện từ ngày 01 tháng 8 năm 2024; hoàn thành và nộp báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân thị xã trước ngày 16 tháng 01 năm 2025.

- Ủy ban nhân dân thị xã hoàn thành và nộp báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 01 tháng 3 năm 2025.

VI. SẢN PHẨM GIAO NỘP

Hồ sơ giao nộp kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của các cấp được thực hiện theo Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và các quy định của pháp luật hiện hành.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 từ nguồn ngân sách tỉnh.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 để tổ chức chỉ đạo thành phần gồm: Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện làm trưởng ban; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường làm phó ban; Thành viên gồm: Phòng Kinh tế, Chi cục Thống kê, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, Giám đốc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và đại diện một số Phòng, đơn vị khác theo đặc thù địa phương.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của thị xã.

- Chuẩn bị nhân lực, thiết bị kỹ thuật, tài chính theo quy định để phục vụ cho kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến các ngành, các cấp và tuyên truyền cho người dân về chủ trương, kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai; rà soát phạm vi địa giới hành chính; xác định các trường hợp đang có tranh chấp địa giới hoặc không thống nhất giữa hồ sơ địa giới với thực địa để làm việc với các địa phương liên quan để thống nhất xác định phạm vi kiểm kê và chỉ đạo xã, phường thực hiện.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; tổ chức, chỉ đạo kiểm tra, nghiệm thu kết quả kiểm kê đất đai đảm bảo chất lượng và tiến độ theo tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT.

- Lập Phương án - Dự toán kiểm kê đất đai, lập đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực để triển khai thực hiện công tác kiểm kê, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của thị xã và các xã, phường.

- Chủ trì cùng các Phòng, ngành có liên quan đôn đốc, chỉ đạo thực hiện kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn và tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 báo cáo theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Xem xét thẩm định dự toán kinh phí và bố trí kinh phí phục vụ công tác kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 toàn thị xã trình Ủy ban nhân dân thị xã phê duyệt theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí cho kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của các xã, phường.

3. Phòng Kinh tế

Có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc xác định hiện trạng đất trồng lúa, đất lâm nghiệp, thống nhất số liệu phân cấp 03 loại rừng với số liệu kiểm kê đất đai theo từng đơn vị hành chính cấp xã.

4. Phòng Nội vụ

Có trách nhiệm phối hợp cung cấp hồ sơ địa giới hành chính các cấp để phục vụ cho công tác kiểm kê đất đai; chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo rà soát, xác định và chỉ đạo giải quyết khu vực còn đang tranh chấp địa giới hành chính các cấp, làm cơ sở pháp lý cho kiểm kê đất đai. Các điểm có tranh chấp địa giới phức tạp, mà đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 chưa giải quyết xong thì phải tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã để xử lý, đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp địa giới hành chính;

5. Ban Chỉ huy Quân sự thị xã, Đồn Biên phòng, Công an thị xã

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện rà soát, kiểm kê quỹ đất quốc phòng, đất an ninh đang quản lý sử dụng để thống nhất số liệu phục vụ yêu cầu tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của từng địa phương; đồng thời gửi kết quả về Phòng Tài nguyên và Môi trường cùng thời điểm với thời điểm của Ủy ban nhân dân cấp xã để tổng hợp chung toàn thị xã.

6. Các Phòng: Kinh tế, Tài chính - Kế hoạch, Nội vụ, Chi cục Thống kê thị xã, Quản lý đô thị, Giáo dục Đào tạo, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tài nguyên và Môi trường, cử cán bộ tham gia công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Cung cấp (*không thu phí*) đối với các thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc sử dụng đất đai do ngành quản lý theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai.

- Thống nhất số liệu, tham gia ý kiến xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024.

7. Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh thị xã

Có trách nhiệm tuyên truyền, đăng tin trên Cổng Thông tin điện tử của thị xã về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Thành lập Tổ công tác để thực hiện kiểm kê đất đai do đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường làm tổ trưởng, công chức địa chính xã làm tổ phó và các thành viên có liên quan, để giúp Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024; tập trung huy động lực lượng, tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng và hoàn thành trước ngày 16 tháng 01 năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu./.

Nơi nhận

- Sở TN và MT;
- TT Thị ủy;
- TT HĐND thị xã;
- CT và các PCT UBND thị xã;
- Các Phòng: TN và MT, KT, TC-KH, QLĐT, GD-ĐT, NV, VH-TT;
- CN VPĐKĐĐ, Chi cục Thống kê;
- Trung tâm VH-TT-TT;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hòa Bình

